

BÁO CÁO

Về việc phân bổ, giao dự toán một số khoản chi của ngân sách địa phương đã được HĐND tỉnh quyết định chưa phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện điểm b khoản 4 Điều 4 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024 và khoản 13 Điều 3 Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; theo đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 1867/STC-QLNS ngày 10/6/2025.

Trên cơ sở một số khoản chi của ngân sách địa phương đã được HĐND tỉnh quyết định chưa phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025, UBND tỉnh đã phân bổ, giao dự toán để thực hiện các nhiệm vụ, như sau:

- Vốn đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: Dự toán giao 128.000 triệu đồng, đã phân bổ 85.093 triệu đồng, còn lại 42.907 triệu đồng.
- Kinh phí đối ứng thực hiện các chính sách an sinh xã hội: Dự toán giao 210.000 triệu đồng, đã phân bổ 16.856 triệu đồng, còn lại 193.144 triệu đồng.
- Kinh phí đoàn ra đoàn vào: Dự toán giao 25.000 triệu đồng, đã phân bổ 18.025 triệu đồng, còn lại 6.975 triệu đồng.
- Kinh phí chuyển đổi số: Dự toán giao 80.000 triệu đồng, đã phân bổ 76.320 triệu đồng, còn lại 3.680 triệu đồng.
- Kinh phí tổ chức lễ: Dự toán giao 22.000 triệu đồng, đã phân bổ 10.937 triệu đồng, còn lại 11.063 triệu đồng.
- Kinh phí quy hoạch: Dự toán giao 15.000 triệu đồng, đã phân bổ 3.563 triệu đồng, còn lại 11.437 triệu đồng.
- Kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ: Dự toán giao 19.000 triệu đồng, đã phân bổ 428 triệu đồng, còn lại 18.572 triệu đồng.

8. Kinh phí mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản công: Dự toán giao 170.000 triệu đồng, đã phân bổ 4.453 triệu đồng, còn lại 165.547 triệu đồng.

9. Hoàn trả nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo Kết luận Thanh tra Chính phủ: Dự toán giao 54.681 triệu đồng, đã phân bổ 54.681 triệu đồng, còn lại 0 đồng.

10. Kinh phí chi phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn: Dự toán giao 5.140 triệu đồng, đã phân bổ 5.140 triệu đồng, còn lại 0 đồng.

(Chi tiết như Phụ lục đính kèm)

Việc thực hiện phân bổ, giao dự toán như trên được UBND tỉnh thực hiện đảm bảo theo quy định hiện hành.

Kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP(KTTH);
- Công TT-ĐT tỉnh;
- Lưu: VT, P.KTTHTien225.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Phiên



ĐVT: Triệu đồng

ST T	Văn bản		Đơn vị	Nội dung chi	Vốn đối ứng các CT MTQG	Kinh phí đối ứng thực hiện các chính sách an sinh xã hội	Kp đoàn ra, đoàn vào	KP chuyển đổi số	Kinh phí tổ chức lễ	Kinh phí quy hoạch	Kp SN KHCN	KP mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản công	Hoàn trả nguồn thực hiện CCTL theo KL Thanh tra Chính phủ	Kp PCTT & TKCN
	Số	Ngày												
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
A	DU' TOÁN GIAO				128.000	210.000	25.000	80.000	22.000	15.000	19.000	170.000	54.681	5.140
B	KINH PHÍ ĐÃ PHÂN BỐ				85.093	16.856	18.025	76.320	10.937	3.563	428	4.453	54.681	5.140
1	18	10/01/25	Các sở, ngành, đơn vị và các huyện, thị xã, thành phố	Về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới năm 2025 từ nguồn vốn ngân sách trung ương và đối ứng ngân sách tỉnh	40.344									
2	108	19/02/24	BCH Quân sự tỉnh	Về việc bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện các đề tài, nhiệm vụ khoa học công nghệ năm 2025 (lần 1)							428			
3	77	22/01/25	UBND huyện Ba Tơ	Về việc hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách nhà ở cho người có công cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn huyện Ba Tơ		342								
4	167	11/03/25	Văn phòng Tỉnh ủy; VP UBND tỉnh, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Y tế, Tỉnh đoàn, Sở Nội vụ, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh, UBND huyện Ba Tơ	Về việc kinh phí tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 80 năm Ngày Khởi nghĩa Ba Tơ (11/3/1945 - 11/3/2025) và 50 năm Ngày Giải phóng tỉnh Quảng Ngãi (24/3/1975 - 24/3/2025)					7.545					
5	163	10/03/25	BQL DA ĐTXD các công trình giao thông	Về việc bổ sung kinh phí thực hiện lập điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng tạo quỹ đất sạch tại vị trí hạ lưu Đập dâng sông Trà Khúc, xã Tịnh An và xã Tịnh Long, thành phố Quảng Ngãi						500				

ST T	Văn bản		Đơn vị	Nội dung chi	Vốn đối ứng các CT MTQG	Kinh phí đối ứng thực hiện các chính sách an sinh xã hội	Kp đoàn ra, đoàn vào	KP chuyển đối số	Kinh phí tổ chức lễ	Kinh phí quy hoạch	Kp SN KHCN	KP mua sắm, sửa chữa, bảo đường tài sản công	Hoàn trả nguồn thực hiện CCTL theo KL Thanh tra (hình phủ	Kp PCTT & TKCN
	Số	Ngày												
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
6	442	20/03/25	Ngân sách tỉnh	Về việc hoàn trả nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo kết luận của Thanh tra Chính phủ số 369/KL-TTCTP ngày 01/10/2024									54.681	
7	201	26/03/25	Công an tỉnh; Ban Tuyên giáo - Dân vận; Tỉnh Đoàn; Báo Quảng Ngãi; Đài Phát thanh truyền hình tỉnh	Về việc hỗ trợ kinh phí tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống Công an nhân dân Việt Nam và 20 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc					3.392					
8	220	03/04/25	VP UBND tỉnh, Ủy ban MTTQVN tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trường Chính trị tỉnh, Trường Đại học Phạm Văn Đồng, Sở Y tế, Sở Tài chính, BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi, BCH Quân sự tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh	Kinh phí đoàn ra, đoàn vào năm 2025			18.025							
9	602	18/04/25	KBNN Khu vực XII	Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ ngư dân theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đợt 5/2024		16.514								
10	287	08/05/25	Các đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 từ nguồn vốn Trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh	22.461									
11	289	08/05/25	Các sở, ngành, đơn vị và các huyện, thị xã, thành phố	Kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2025 từ nguồn vốn Trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh	22.288									
12	299	14/05/25	Văn phòng Tỉnh ủy	V/v bố trí kinh phí sửa chữa Phòng họp A Ban Thường vụ Tỉnh ủy (thuộc trụ sở làm việc Tỉnh ủy Quảng Ngãi)								4.453		

ST T	Văn bản		Đơn vị	Nội dung chi	Vốn đối ứng các CT MTQG	Kinh phí đối ứng thực hiện các chính sách an sinh xã hội	Kp đoàn ra, đoàn vào	KP chuyển đối số	Kinh phí tổ chức lễ	Kinh phí quy hoạch	Kp SN KHCN	KP mua sắm, sửa chữa, bảo đường tài sản công	Hoàn trả nguồn thực hiện CCTL theo KL Thanh tra Chính phủ	Kp PCTT & TKCN
	Số	Ngày												
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
13	340	27/05/25	Vp UBND tỉnh, VP Tỉnh ủy, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi, Thanh tra tỉnh, Sở Công Thương, Công an tỉnh	V/v trình phân khai kinh phí chuyển đối số năm 2025 tại Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh (đợt 1)				76.320						
14	271	28/04/25	Vp UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, BCH Quân sự tỉnh, BCH Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, VP Thường trực BCH PCTT và TKCN tỉnh	Phân khai kinh phí thực hiện công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025										5.140
15	366	06/06/25	UBND huyện Sơn Tịnh	V/v hỗ trợ kinh phí thực hiện 02 đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực Đông Nam và Khu vực Tây bắc đô thị mới Sơn Tịnh						3.063				
C DỰ TOÁN CÒN LẠI					42.907	193.144	6.975	3.680	11.063	11.437	18.572	165.547	0	0